

**KỶ NIỆM 132 NĂM NGÀY THÀNH LẬP TỈNH THÁI BÌNH (21/3/1890 - 21/3/2022)**

# Tiền Châu trôi dạt



Ba mặt giáp sông, một mặt giáp biển, Thái Bình nhận ưu đãi của tự nhiên là phù sa bồi đắp.

Sử cũ ghi, trong 21 năm trị vì đất nước, hoàng đế Minh Mệnh nhiều lần ca thán mệt mỏi với việc đối phó phong trào chống đối triều đình của nông dân nhưng quyết liệt nhất vẫn là cuộc đàn áp nghĩa quân nổi dậy ở vùng Chân Định. Mặc dù trấn áp được nhưng cuộc nổi dậy của nghĩa quân do Phan Bá Vành cầm đầu đã giúp vua Minh Mệnh tỉnh ngộ: Ruộng đất là vấn đề sống còn của nông dân, còn nông dân là vấn đề sống còn của nhà nước nông nghiệp phong kiến. Đó chính là nguyên nhân dẫn đến các cuộc khởi nghĩa nông dân ở vùng Trực Định, Tiên Châu và một số vùng khác để rồi sau khi thực dân Pháp chiếm đóng Bắc Bộ, chúng nhân ngay đến việc "chia để trị" dẫn đến lập tỉnh mới: Thái Bình...

Theo "Đại Nam thực lục chính biên", chỉ trong 6 tháng, dân Tiên Châu với 2.350 đình của 10 giáp, 20 trại, 27 ấp, 14 lý (thuộc 7 tổng tâu) đã khẩn hoang 18.970 mẫu đất (bao gồm cả diện tích tổng Tân Bôi ở Bắc Trà Lý, các tổng Tân Phong (6 làng), Tân Cơ (8 làng), Tân Định (6 làng), Tân An (7 làng), Tân Hưng (6 làng), Tân Thành (8 làng), Tân Bôi (9 trại, ấp, giáp) thành lập mới, sáp nhập thêm tổng Đại Hoàng, tổng Đông Thành trên đất cũ, lập ra một huyện mới. Mùa thu năm 1828 huyện Tiên Hải được thành lập. Đây là cuộc khẩn hoang quy mô lớn nhất, triển khai có tổ chức, tiến hành toàn diện, đồng bộ, đạt hiệu quả cao nhất trong lịch sử khai hoang của đồng bằng Bắc Bộ và là căn cứ để Toàn quyền Pháp tại Đông Dương ký Nghị định thành lập tỉnh Thái Bình vào ngày 21 tháng 3 năm 1890.

Nam Định, hai huyện Giao Thủy và Chân Định (nay là huyện Kiến Xương) đất đai nhân rộng mệnh mỏng, tầm mắt trông xa không thấy bờ bến, không biết mấy ngàn, mấy trăm mẫu. Nay nếu cấp cho công nhỏ, truyền cho tập trung dân nghèo đến đó khai khẩn thì quốc gia chi phí thì không bao nhiêu mà nguồn lợi tự nhiên sẽ được vô cùng vậy. Và lại Tiên Châu cỏ cây rậm rạp, bọ giặc cướp thường tụ họp ở đó, nay nếu khai phá thời chẳng những bán dân có nghề nghiệp làm ăn mà cũng có thể tuyệt tự đáng ác. Tâu xin ra lệnh cho các quan trấn mộ dân đến khai khẩn, cứ 50 người lập thành một làng, 30 người lập thành một ấp, tùy theo đất mà định cư. Các ngu canh điền khí (trâu cày và

làm việc với tri phủ Thiên Trường, Kiến Xương và tri huyện Trực Định, Xuân Trường, Giao Thủy yêu cầu giúp đỡ, cùng vận động các phú hào, thân sĩ phối hợp. Cho niêm yết chỉ dụ của triều đình và chế độ, chính sách doanh điền tại các đình làng, điểm canh, dịch quán. Mỗi một lý đủ 50 đình sẽ được cấp 100 quan tiền làm nhà ở, 40 quan tiền mua nông cụ, 300 quan tiền mua trâu, bò, cọng bằng 440 quan. Mỗi ấp đủ 30 đình được cấp 60 quan tiền làm nhà, 24 quan tiền mua nông cụ, 300 quan tiền mua trâu, bò, cọng bằng 264 quan. Mỗi trại đủ 15 suất đình được cấp 30 quan tiền làm nhà, 12 quan tiền mua nông cụ, 90 quan tiền mua trâu, bò. Ai tổ chức được 10 đình đi khẩn hoang được làm giáp trưởng; 15 đình được làm trại trưởng; 30 đình được làm ấp trưởng; 50 đình được làm lý trưởng (hết đời). Được khích lệ từ Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ, dân siêu tán khắp nơi đổ về Chân Định ngày một đông, họ đăng ký tên tuổi, cam kết nhận đất khai khẩn và nhận tiền hỗ trợ, mỗi dân đình đi khẩn hoang được cấp đủ 6 tháng lương thực, mỗi gia đình đi theo đều được cấp đất ở rộng rãi, đất vỡ hoang được chia theo chế độ ruộng công, cho miễn tô thuế trong 3 năm đầu rồi mới chiếu thu thuế theo ruộng tư (nhẹ hơn thuế canh tác trên ruộng đất công). Văn phòng Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ đặt tại làng Ngoại Đê, xã Tiểu Hoàng (nay là tổ dân phố Hoàng Tân, thị trấn Tiên Hải), chi nhánh văn phòng đặt tại thôn Năng Tĩnh (nay thuộc xã Nam Chính, huyện Tiên Hải). Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ đã trực tiếp gặp gỡ chánh, phó lý trưởng, hương hào các làng của huyện Trực Định như Đại Hoàng, An Khang, Tiểu Hoàng, Quận Bắc, Phương Công (nay thuộc huyện Tiên Hải); Đoàn Trung, Đông Xám, Đoàn Thượng, Đông Hào, Nam Đông (nay thuộc huyện Kiến Xương); Diêm Điền (nay là thị trấn Diêm Điền), Phúc Khê, Thần Hương (huyện Thanh Quan, nay thuộc huyện Thái Thụy), ông "hiểu dụ" cho dân xã, vận động trai đinh đi khẩn hoang, làm việc ích nước, lợi nhà. Các nguyên mộ, thứ mộ dần từng mộ đi tự do được phiên chế vào các giáp, lý, ấp, hoặc tùy số

dân mộ khá hơn để cử ra lý trưởng, ấp trưởng. Chỉ trong vòng 3 tháng số doanh điền Tiên Châu đã tập hợp được 109 nguyên mộ, trong đó có 93 người xuất thân dòng con cháu quan lại, nhà nho và giàu có, 16 nguyên mộ thuộc tầng lớp nghèo (có 1 nguyên mộ người Công giáo). Các vị có gia cảnh khá giả hoặc có kiến thức đều bám trụ vững, chỉ có 7 nguyên mộ nghèo bỏ cuộc. Về tổ chức khẩn điền, Nguyễn Công Trứ đã gặp gỡ một số dân thuộc các họ Mai, Nguyễn, Phan... và ông Phạm Duy Minh (quê Xuân Trường, Nam Định) đến Đông Châu sinh sống, hỏi han về luồng lạch, nước triều, vùng cao, bãi thấp, vận động "dân cưu" giúp dân tâu ấp, cụ thể làng Đại Hoàng giúp dân Đại Hữu; An Khang giúp dân Vĩnh Ninh; Tiểu Hoàng giúp Hoàng Tân; Diêm Điền giúp Diêm Trì; Quận Bắc giúp Quận Trạch; Phương Công giúp Lưu Phương; Đoàn Trung giúp Thủ Chính; Đoàn Thượng giúp Năng Tĩnh; Đông Hào giúp Đông Quách, Hương Tân; Nam Đông giúp Dưỡng Trục, Đông Châu; Phúc Khê giúp Thanh Khê; Đông Xám giúp Tân Bôi; Thần Hương giúp Hạnh Thông... Nguyễn Công Trứ tận dụng sông Long Hậu (lạch ven biển Chân Định cũ, nối từ sông Trà Lý sang sông Lân) làm trục lấy nước tưới, dựa vào dòng nước phía đông bãi Tiên Châu, xây 2 cống lớn để tiêu úng. Từ phía Nam sông Trà Lý đến cửa Lân, tùy theo số dân áp đều được chia theo chiều dọc "Thượng chí Long Hậu, hạ chí Hải Thâm", mỗi lý có bề ngang 600m, mỗi ấp có chiều ngang 360m. Dân các lý, ấp chia bố dân công đạo 14 sông chày song song dẫn thủy từ Long Hậu ra biển (dẫn huyện Tiên Hải quen gọi là sông Xương Cá). Sau khi phát hoang, định điền, định thổ... tùy theo số đình, số thổ được hưởng, giao các lý, ấp phải chịu trách nhiệm gánh phần quai đê lấn biển. Vua Minh Mệnh chỉ dụ: "Nông xuất nhiều vật hạng trong kho ra mà làm (đắp đê) khiến cho mười phần nghìn có để phòng ngừa nạn nước dâng lên". Đình thần nghị tâu: "Đất có nơi cao, nơi thấp, nên lấy nước làm chuẩn đích, tùy theo thế nước mà thi hành công tác, hoặc cần tăng thêm bề rộng, chiều cao thì làm bàn dự trừ tâu lên. Đến mùa đồng nước đã rút, tâu xin thuê dân khởi công thi hành".

QUANG VIỆN

# Doanh nghiệp vì người tiêu dùng

Hướng đến người tiêu dùng (NTD), vì NTD chính là vì sự phát triển của doanh nghiệp - đó là triết lý sản xuất, kinh doanh của Công ty Cổ phần Quốc tế Bảo Hưng suốt 30 năm qua. Từ đúng đắn đó đã giúp Công ty có chỗ đứng vững chắc trên thị trường trong nước và đủ sức cạnh tranh ở thị trường nước ngoài.

Với mong muốn mang đến cho NTD những sản phẩm có chất lượng quốc tế, 5 năm qua, Công ty Cổ phần Quốc tế Bảo Hưng đã đầu tư hơn 40 triệu USD xây dựng nhà xưởng, mua sắm, lắp đặt máy móc và đổi mới công nghệ sản xuất. Hiện Công ty có 6 dây chuyền sản xuất bánh kẹo công nghệ Đan Mạch, Hàn Quốc và nhiều thiết bị nhập khẩu từ châu Âu. Chi Nguyễn Thị Hoa, công nhân Công ty chia sẻ: Phân lớn quy trình sản xuất được tự động hóa nên giảm bớt áp lực cho người lao động, năng suất lao động tăng lên rất nhiều. Nếu trước đây mỗi người chỉ làm được 25 thùng sản phẩm/ca làm việc, nay đạt 200 thùng/ca làm việc, tăng gấp 8 lần. Năng suất lao động tăng giúp doanh nghiệp hạ giá thành sản phẩm, mang lại quyền lợi cho NTD.

Là doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nên việc bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm được Công ty Cổ phần Quốc tế Bảo Hưng đặt lên hàng đầu. Với quy trình sản xuất khép kín, tỷ lệ tự động hóa đạt hơn 85%, Công ty đã giảm tối đa nguy cơ ô nhiễm thực phẩm xâm nhập. Cùng với đó, các nguyên liệu đầu vào được Công ty tuyển chọn nhà cung cấp kỹ càng và kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng chặt chẽ trước khi đưa vào sản xuất. Đặc biệt, Công ty áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, ISO 22000:2005, HALAL

- đây là những tiêu chuẩn quốc tế về quản lý môi trường, an toàn thực phẩm, chính vì vậy các sản phẩm của Bảo Hưng đủ điều kiện có mặt tại chuỗi các siêu thị trong nước và xuất khẩu vào nhiều thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc.

Sản phẩm bánh kẹo mang thương hiệu Bảo Hưng ngày càng chiếm được niềm tin của NTD bởi không chỉ chất lượng tốt, mẫu mã đẹp mà còn phù hợp với khẩu vị của mọi người. Công ty có phòng nghiên cứu sản xuất với đội ngũ kỹ sư thực phẩm giỏi, giàu kinh nghiệm, mỗi năm nghiên cứu cho ra thị trường hàng chục loại bánh, kẹo, thạch chất lượng cao. Ông Đào Đức Hưng, Tổng giám đốc Công ty cho biết: Mục tiêu lấy NTD là đích đến của doanh nghiệp nên chúng tôi luôn tập trung khảo sát, nghiên cứu thị hiếu, khẩu vị, thói quen tiêu dùng của người dân ở mọi vùng miền, từ đó xây dựng thành công thức chế biến cho từng loại bánh, kẹo theo mong muốn của họ.

Một trong những yếu tố giúp các sản phẩm của Bảo Hưng hấp dẫn NTD trong nước và trở thành bản sắc riêng khi xuất khẩu ra nước ngoài đó là Công ty đã đưa các loại nông sản vào làm nguyên liệu chế biến bánh, kẹo, thạch. Đến nay Công ty đã nghiên cứu thành công sử dụng một số nông sản: gạo, vừng, điều, dưa, khoai các loại, cà phê, thanh long, xoài, dứa, hành, trứng gà... đều là đặc sản địa phương, nông sản thế mạnh của Việt Nam để làm



Các sản phẩm của Công ty Cổ phần Quốc tế Bảo Hưng được kiểm tra, đánh giá chất lượng chặt chẽ trước khi đưa ra thị trường.

KHÁCH DUẬN

# Nối dài những tuyến đê kiểu mẫu

Những tuyến đê kiểu mẫu được xây dựng không những đáp ứng tốt hơn yêu cầu phòng, chống lũ, giảm các vụ phạm về đê điều mà còn góp phần tạo cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp. Qua đó góp phần xây dựng diện mạo nông thôn đổi mới và tạo thêm sự gắn gũi, gần bó của người dân với con đê kiểu mẫu.

Là một trong những địa phương đi đầu trong phong trào xây dựng đê kiểu mẫu, huyện Vũ Thư hiện có 2 đoạn đê kiểu mẫu gồm: đoạn đê hữu Trà Lý từ K20+000 đến K22+400 thuộc địa phận xã Tân Phong và đoạn đê tả Hồng Hà II từ K175+100 đến K176+500 thuộc địa phận các xã Vũ Tiến, Duy Nhất. Từ khi phong trào xây dựng đê kiểu mẫu được phát động, người dân sinh sống dọc tuyến đê rất phấn khởi, nhiệt tình phối hợp với các cấp chính quyền chung tay

bảo vệ đê, đồng thời đóng góp công sức cải tạo môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp. Ông Nguyễn Văn Đình, xã Duy Nhất (Vũ Thư) cho biết: Bên cạnh việc xác định bảo vệ đê để phòng, chống lũ lụt, người dân chúng tôi còn chủ động tham gia làm đẹp đê, tuyên truyền không trồng các loại cây có thể gây hại cho thân đê. Việc xây dựng, giữ gìn, bảo vệ tuyến đê vừa tạo điều kiện để người dân đi lại thuận lợi, an toàn vừa góp phần làm đẹp cho di tích quốc gia đặc biệt chùa Keo.

Trước đây, tuyến đê tả Trà Lý địa phận phường Hoàng Diệu (thành phố Thái Bình) cỏ mọc um tùm, người dân lấn chiếm hành lang bảo vệ đê để trồng rau màu, xả rác bừa bãi trên mái đê gây mất an toàn đê, ảnh hưởng đến cảnh quan đô thị. Từ khi được thành phố đầu tư xây dựng thành tuyến đê kiểu mẫu,

tuyến đê này đã sạch sẽ, khang trang hơn; tình trạng vi phạm pháp luật về đê điều đã giảm đáng kể. Bà Lưu Thị Hợp, Hạt trưởng Hạt Quản lý đê thành phố Thái Bình cho biết: Chúng tôi phối hợp với địa phương thường xuyên kiểm tra, đón đốc và tuyên truyền về Luật Đê điều để nâng cao ý thức bảo vệ đê của người dân. Hiện nay, tuyến đê khu vực này đã được nâng cấp, hoàn chỉnh mặt và hành lang chân đê, đáp ứng được an toàn phòng, chống bão lũ.

Triển khai phong trào thi đua xây dựng đê kiểu mẫu giai đoạn 2016 - 2020 do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phát động, Thái Bình có 14 đoạn đê ở 8 huyện, thành phố với tổng chiều dài 39,21km đạt tiêu chí "Đoạn đê kiểu mẫu"; 7/8 hạt quản lý đê đạt tiêu chí "Hạt quản lý đê điển hình". Theo kế hoạch hiện phong trào thi đua xây

dựng đê kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Thái Bình đề ra mục tiêu kết thúc giai đoạn 2021 - 2025 xây dựng thêm tối thiểu 120km "Tuyến đê kiểu mẫu" trên địa bàn tỉnh; 8/8 hạt quản lý đê đạt tiêu chí "Hạt quản lý đê điển hình"; xây dựng được tối thiểu 70km đường hành lang chân đê; cơ bản xử lý xong các vụ vi phạm pháp luật về đê điều và phòng, chống thiên tai tổn động; 100% sự cố về đê điều trên các tuyến đê từ cấp III đến cấp đặc biệt được phát hiện và xử lý kịp thời, bảo đảm an toàn.

Ông Nguyễn Mạnh Khương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Thời gian qua, thông qua phong trào này đã nâng cao rõ rệt trách nhiệm, nhận thức và thu hút được mọi tổ chức, cá nhân có liên quan cùng tham gia xây dựng, quản lý, bảo vệ đê, giảm thiểu

vi phạm pháp luật và phát huy được hiệu quả của hệ thống đê phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Thời gian tới, để hoàn thành mục tiêu kế hoạch thực hiện phong trào thi đua xây dựng đê kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025, Ban Chỉ đạo phong trào thi đua xây dựng đê kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh đề nghị các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng, ban chuyên tập trung vận động các nguồn lực để đầu tư nâng cấp, chỉnh trang các tuyến đê đã đạt kiểu mẫu; lồng ghép các nội dung công tác xây dựng tuyến đê kiểu mẫu, quản lý đê và phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu của địa phương; tuyên truyền, vận động người dân sinh sống ven đê hưởng ứng việc tự nguyện bố trí phần diện tích quỹ đất để xây dựng đường hành lang chân đê. Tăng cường hơn nữa công tác xử lý vi phạm,

kiến quyết xử lý dứt điểm các vụ vi phạm mới phát sinh; xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để xử lý dứt điểm các vụ vi phạm tồn đọng. Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh lồng ghép các dự án đầu tư các công trình đê điều với xây dựng các tuyến đê kiểu mẫu, đặc biệt là các dự án chuẩn bị triển khai để đầu tư đồng bộ đạt chuẩn đê kiểu mẫu.

Với trên 580km đê, trải dài các huyện, thành phố, hệ thống đê có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác phòng, chống thiên tai,

bảo vệ tính mạng và tài sản của nhà nước và nhân dân. Việc xây dựng, nhân rộng các tuyến đê kiểu mẫu sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo đảm an toàn chống lũ, giảm thiểu, tiến tới ngăn chặn tình trạng vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi.

NGUYỄN THỜI



Tuyến đê tả Trà Lý địa phận phường Hoàng Diệu (thành phố Thái Bình).